**Ngày soạn: 01/02/2025**

**Ngày dạy: 03/02/2025**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN**

**HÌNH TRÒN. ĐƯỜNG TRÒN (2 Tiết - tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được đường tròn, hình tròn và các yếu tố như tâm, bán kính, đường kính. Sử dụng được compa để vẽ đường tròn. Phát triển các năng lực toán học như: NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học. NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**-** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**-** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.GV:** Chuẩn bị bảng phụ, Tivi, máy tính, bài ppt và bộ đồ dùng dạy học Toán 5.

**2.HS:** chuẩn bị thước và compa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: (5’)** |  |
| - Gv tổ chức cho Hs chơi trò chơi “Truyền điện”- Quản trò sẽ lên điều khiển lớp chơi với các câu hỏi liên quan như:+ O là tâm của hình tròn, vậy OA là gì của hình tròn?+ Các bán kính của hình tròn như thế nào với nhau?+ Bán kính như thế nào với đường kính?+ Đường kính gấp mấy lần bán kính- GV NX, tuyên dương, GTB “Hình tròn. Đường tròn(T2)” | - Hs tham gia trò chơi- Lớp trưởng điều khiển+ OA là bán kính của hình tròn+ Các bán kính của hình tròn bằng nhau.+ bán kính bằng một nửa đường kính+ đường kính gấp 2 lần bán kính. |
| **2. Hoạt động Luyện tập – thực hành: (20’)** |  |
| **\* Bài 3.** Thực hành sử dụng compa để vẽ đường tròn.- Gọi HS đọc BT- GV thực hiện:+ Vẽ đường tròn bằng compa trên bảng và nói “Đầu chì của compa vạch ra một đường tròn". Đánh dấu điểm o, giới thiệu đó là tâm đường tròn.+ Hướng dẫn HS kĩ thuật vẽ: Lấy độ mở của compa trên thước (ví dụ lấy 3 cm), đặt đầu nhọn compa ở tâm, giữ nguyên độ mở của compa cho đến khi vẽ xong...+ Yêu cầu HS thực hành vẽ đường tròn ra nháp. Lưu ý HS giữ compa, không xê dịch tâm và độ mở trong khi vẽ. GV kiểm tra thao tác vẽ và chỉnh sửa sai sót cho HS (nếu có).- GV giới thiệu: Để vẽ đường tròn cần xác định tâm và độ dài bán kính; để xác định bán kính của đường tròn tâm O, ta lấy, chẳng hạn điêm A bất kì trên đường tròn, nối tâm O với điểm A, ta có bán kinh OA.-HS thực hành vẽ đường tròn tâm O. Dùng bút chì đánh dấu các điểm B, C, D bất kì, nối các điểm vừa đánh dấu với tâm O, được các bán kính OB, OC. OD.- Cho HS nhắc lại: Tất cả các bán kính đều bằng nhau.- HS làm bài cá nhân vào vở theo các yêu cầu của câu a), b), c). Với câu c), HS cần tính được bán kính trước khi vẽ. HS đổi vở chữa bài cho nhau.**\* Bài 4.** Thực hành- Gv tổ chức cho HS quan sát và lần lượt nêu ý kiến nhận xéta) HS quan sát phần tô màu của các hình tròn rồi nêu nhận xét: Phần đã tô màu của mỗi hình tròn giới hạn bởi hai bán kính giống hình quạt, ta nói, phần đã tô màu có dạng hình quạt tròn.b) HS quan sát phần tô màu của các hình tròn và căn cứ vào nhận xét nêu trên để trả lời: Phần đã tô màu của các hình tròn A, E là hình quạt tròn.- GV NX, khen ngợi. | - Đọc BT- Quan sát theo HD của GV- Thực hành vẽ- Nhắc lại các bán kính hình tròn- Làm bài vào vở, đổi vở KT, góp ý lẫn nhau.- HS quan sát, nêu NX |
| **3.Hoạt động Vận dụng – trải nghiệm: (10’)****\* Bài 5.** GọiHS đọc BT- GV HD HS vẽ theo mẫu và vẽ hình sáng tạo theo ý tưởng cá nhân.- Cho một vài HS chia sẻ trước lớp- NX, tuyên dương- NX tiết học | - Đọc BT 5/16a) HS quan sát màu và phân tích các thao tác thành phần:- Đếm các đoạn thẳng trên giấy kẻ ô vuông. Xác định bán kính hình tròn.- Vẽ đường tròn và các nửa đường tròn rồi tô màu trang trí.b) Thực hành vẽ trang trí hình tròn theo ý tưởng sáng tạo của cá nhân HS rồi chia sẻ bài làm của mình trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

.................................................................................................................................................... .................................................................................................................................................... ....................................................................................................................................................